

## HỌC TẬP GƯƠNG BÁC HỒ TỪ BÌNH DIỆN VĂN HÓA

NGUYỄN THIỆN CHÍ\*

Tháng 11 năm 1987, khóa họp lần thứ 24 của Đại hội đồng UNESCO Liên Hiệp Quốc, gồm 159 quốc gia đã xét và ra Nghị quyết công nhận Chủ tịch Hồ Chí Minh là “Anh hùng giải phóng dân tộc, nhà văn hóa kiệt xuất”. Ba năm sau, năm 1990, thế giới long trọng kỷ niệm 100 năm ngày sinh của Người.

Đây là niềm vinh dự, tự hào to lớn của nhân dân Việt Nam. Thật hiếm có một nhân vật nào trên thế giới được hoàn thiện cả hai mặt: mặt hoạt động cách mạng là Anh hùng giải phóng dân tộc và mặt hoạt động văn hóa là Danh nhân văn hóa kiệt xuất.(1).

Thật vậy, trong suốt cuộc đời hoạt động của mình, Hồ Chủ tịch không chỉ là người anh hùng cứu nước vĩ đại, lãnh tụ cách mạng thiên tài, người sáng lập ra đảng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, khai sinh ra nước Việt Nam dân chủ cộng hòa mà còn là một danh nhân văn hóa thế giới. Trên lĩnh vực văn hóa Người để lại cho dân tộc cả một di sản văn hóa vô cùng to lớn và quý báu và là tấm gương sáng để chúng ta noi theo. Văn hóa ở đây được hiểu là cái tinh hoa trong phẩm chất đạo đức con người, trong từng hoạt động cùng các sản phẩm hoạt động của con người. Và đã có bao nhiêu nhà nghiên cứu, nhà văn, nhà thơ, nhạc sĩ, nhà hoạt động nghệ thuật trong và ngoài nước sáng tác, viết nhiều bài đánh giá ca ngợi Người. Bài viết này, chúng tôi chỉ nêu một số điều thu hoạch của chính bản thân mình trên bình diện văn hóa.

Điều đầu tiên khiến ai cũng cảm nhận ngay được rồi suy tôn đem lòng khâm phục: Hồ Chủ tịch là lãnh tụ tối cao mà lại hết sức gần gũi chan hòa với mọi người, chúng ta bắt gặp Hồ Chủ tịch là con người bình thường trong sự phi thường, giản dị trong sự vĩ đại, mộc mạc dễ hiểu trong sự uyên thâm thông thái. Lời nói của Người ngắn gọn, bình dị, dễ hiểu nhưng lại rất cô đọng, súc tích, chứa đựng triết lý sâu xa uyên bác. Người nước ngoài thoát đầu lấy làm lạ về

---

\* Nguyên GVC. Trường ĐHSPTP.HCM.

cách xưng hô của Người, vì quá đặc biệt. Là Chủ tịch nước, Chủ tịch Đảng nhưng khi đối thoại, nói chuyện, Người không bao giờ xưng hô chức vụ. Người tự xưng hô với mọi người là Bác hay Bác Hồ và đổi lại già trẻ gái trai ai cũng gọi Người bằng cái tên thân thương trêu mếu là Bác. Rõ ràng về mặt tâm lý tạo sự gần gũi, xoá sự ngăn cách giữa lãnh tụ và quần chúng nhân dân, mang sắc thái gia đình thân mật. Thăm đền Vua Hùng, Bác ghi “Các Vua Hùng đã có công dựng nước, Bác cháu ta cùng nhau giữ lấy nước”. Câu nói bình dị, mộc mạc, khiến người ta suy ngẫm một cách thấm thía rằng đây là đại gia đình dân tộc mà Bác là người đứng đầu. Câu nói tự nhiên đi vào lòng người.

Người nước ngoài đều ngạc nhiên về cách xưng hô này song khi được giải thích, họ cảm thấy thú vị. Chẳng hạn anh sinh viên Frank Wagner quốc tịch Đức viết “Cuộc sống và nghị lực của “Uncle” Hồ (Bác Hồ) đã có tác động mạnh mẽ đến cuộc sống của tôi” hay như bạn Linda Wright một học sinh Mỹ thì ngỡ ngàng tâm sự “Uncle Hồ là một nguyên thủ quốc gia mà lại có thể bình dị đến như thế”.

Hằng ngày bề bộn biết bao nhiêu công việc quốc gia đại sự, nhưng Bác vẫn giành thời gian làm những việc bình thường, lau bàn ghế, cắm hoa đón khách, cho cá ăn, tưới rau, tận dụng thì giờ trên đường đi từ nơi làm việc đến nhà ăn tập thể dục, cùng với con cháu, bạn bè đánh bóng chuyền, luyện thái cực quyền. Trong giao tiếp, Bác chu đáo hết mực, tặng kẹo, bánh cho thiếu nhi; tặng cam, táo cho cụ già; tặng bút máy, trái cây táo trồng cho các vị Bộ trưởng, tặng lụa, sữa cho phụ nữ mới sinh, cho các bà lão. Gặp người phục vụ cận vệ, Bác ân cần hỏi thăm ngay sức khỏe người nhà, nhắc nhở thường xuyên viết thư, giành dùm tiền gửi về cho vợ con. Ai phạm sai lầm, Bác ôn tồn chỉ bảo. Văn hóa ứng xử giao tiếp của Bác là vậy.

Trong cuộc sống, Bác thích nghe làn điệu dân ca, giọng hò Nghệ Tĩnh. Dù xa quê hương gần nửa thế kỷ, nhưng khi ăn cơm vẫn nhớ món tương cà xứ Nghệ. Đi ra nước ngoài thăm viếng với tư cách là thượng khách vẫn mang đôi dép cao su bốn quai. Họp Quốc hội, buổi bế mạc Bác tự đứng ra điều khiển bắt nhịp hát bài ca “Kết đoàn” hết sức vui nhộn. Chỉ xin nêu ra một vài điều để minh họa tầm cỡ văn hóa của Bác trong cuộc sống đời thường. Trong nhân dân từ Bắc chí Nam còn lưu truyền biết bao câu chuyện cảm động, đầy tính nhân văn của Bác.

Song, khi tiếp xúc những nhân vật nổi tiếng, những bậc trí thức lớn, Bác làm cho họ phải kính nể. N.Kho-rút-sốp Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng Liên Xô,

Bí thư thứ nhất Đảng Cộng sản Liên Xô viết trong hồi kí của mình đã thốt lên rằng “Trong cuộc đời hoạt động chính trị, tôi đã biết rất nhiều người, nhưng không có người nào gây được ở tôi một ấn tượng đặc biệt như Hồ Chí Minh. Những năm gần đây, có một số sách báo kể lại Bác đã đọc nhiều tác phẩm hay của nhiều nhà văn có tên tuổi ở châu Âu như: Rousseau, Michelet, Hugo, Zola, Rolland, Barbusse, Shakespeare, Dickens, Lev Tolstoi... Đặc biệt ở Trung Quốc, Bác rất thuộc Kinh Thi, Thơ Đường, Tam Quốc diễn nghĩa, Tây Du Ký, tiểu thuyết Lỗ Tấn, tác phẩm chính luận của Tôn Trung Sơn...

Đại sứ Trung Quốc tại Việt Nam Lý Gia Trung, trong cuốn sách “Từ hồ Vị Danh đến hồ Hoàn Kiếm - Tôi và Việt Nam” (3) có 5 hồi nói đến Hồ Chí Minh. Điều hết sức kinh ngạc là cách đây 86 năm, từ 1921 Bác Hồ đã rất am hiểu Khổng Tử, phân tích đánh giá Khổng Tử rất khoa học, mang tầm vóc quốc tế. Sách viết: “Năm 1921, lúc còn trẻ, Nguyễn Ái Quốc đã từng đăng bài bình luận về học thuyết Khổng Tử trên “Tạp chí Cộng sản” của Pháp rằng: “Khổng Tử là con người vĩ đại, ông đã đề xướng sự bình đẳng về quyền lợi con người trong một thế giới đại đồng và giàu có. Khổng Tử cho rằng thiên hạ thái bình chỉ có thể thực hiện được trên nền tảng của một thế giới đại đồng và sung túc: Nguyễn Ái Quốc khẳng định tư tưởng đúng đắn của Khổng Mạnh là: “lấy dân làm gốc”, “không sợ nghèo, chỉ sợ không công bằng”, “lợi ích nhân dân là trên hết, lợi ích quốc gia là thứ hai, xem nhẹ lợi ích của vua”. Cuối cùng Nguyễn Ái Quốc đánh giá “Khổng giáo không phải là tôn giáo mà là khoa học về đạo đức và kinh nghiệm xử thế. Tinh hoa của học thuyết Khổng Tử nhằm vào sự tu dưỡng của đạo đức cá nhân, sự tu dưỡng này rất quan trọng đối với việc mưu cầu hạnh phúc nhân loại và phúc lợi xã hội”. Sách viết tiếp: Về sau này, ngày 15 tháng 5 năm 1965, để tránh việc trong nước mừng thọ, Bác sang thăm Trung Quốc (chỉ với tư cách cá nhân, không chính thức). Sau khi thăm Quảng Châu, sáng 16/5, Bác đến Trường Sa gặp Chủ tịch Mao Trạch Đông. Sáng 17/5 Bác đến Bắc Kinh, các đồng chí lãnh đạo Trung Quốc: Lưu Thiếu Kỳ, Chu Ân Lai, Chu Đức, Đặng Tiểu Bình ra sân bay đón Bác. Sáng 19/5, Phó Chủ tịch Đồng Tất Vũ và phu nhân tháp tùng Bác đến Sơn Đông, thăm Khúc Phụ, quê hương Khổng Tử và đền thờ Khổng Tử. Tại đây, Bác kể như thuộc lòng về thân thế, cuộc đời, gia cảnh Khổng Tử. Rồi Bác nói “Học thuyết của Khổng Tử đã trải qua các thời đại, sớm trở thành hệ thống tư tưởng mang tính chính thống và đầy sức sống. Chúng ta không thể bãi bỏ tất cả, mà nên tiếp thu một cách có chọn lọc và học lấy những điều

hay, điều đúng, làm phong phú thêm kiến thức cho bản thân mình và con cháu mai sau. Rồi Hồ Chủ tịch nói với đồng chí Vũ Kỳ rằng “Hồi năm 1921 Bác dịch một số câu nói của Khổng Tử sang tiếng Pháp, chú xem Bác dịch có đúng hết không”. Trải qua 3 giờ đồng hồ tham quan, khi rời đền thờ Khổng Tử, trên đường về Hồ Chủ tịch đọc một bài thơ vừa viết xong:

### **Phỏng Khúc Phụ**

Ngũ nguyệt thập cửu phỏng Khúc Phụ

Cổ tùng cổ miếu, lưỡng y hi

Khổng gia thế lực kim hà tại

Chi thặng hà dương chiếu cổ bi.

Tạm dịch:

### **Thăm Khúc Phụ**

Mười chín tháng năm thăm Khúc Phụ

Miếu cổ vẫn dưới khó xoá nhoà

Uy quyền họ Khổng giờ đâu nhi

Lấp loáng bia xưa chút ánh tà.

Cũng cần nói thêm rằng vào thời điểm thập kỷ 60, 70 của thế kỷ trước, Trung Quốc kịch liệt lên án phê phán Khổng Tử. Vào cuối thế kỷ 20, tháng 1 năm 1998, những người được giải Nobel trên toàn cầu nhóm họp tại Paris, Pháp đã long trọng tuyên bố với nhân dân thế giới rằng: “Nếu loài người muốn tồn tại ở thế kỷ 21, thì cần nên hồi tưởng lại 2500 năm trước đây, hãy tiếp thu trí tuệ của Khổng Tử”. Đến cuối thế kỷ 20, bước sang đầu thế kỷ 21, tại Trung Quốc, Khổng Tử đã được đánh giá lại, được đề cao hơn bao giờ hết. Giờ đây, học thuyết Khổng Tử đã được dạy ở các trường trong cả nước từ lớp 1 bậc tiểu học.

Đây là điều đáng kinh ngạc, vì rằng cách đây hơn 80 năm, Bác đã am hiểu Khổng Tử, đã có nhận thức tư duy khoa học đúng đắn về Khổng Tử.

Điều cần học tập ở Bác nữa, đó là Bác đặc biệt quan tâm ngôn ngữ dân tộc. Bác nói: “Tiếng nói là thứ của cải vô cùng lâu đời, vô cùng quý báu của dân tộc”.

Câu nói vô cùng giản dị nhưng hàm ý triết học sâu sắc. Đây có thể nói là câu kinh điển về khái niệm ngôn ngữ. Đúng bình diện lịch sử, hoàn toàn đúng, hợp với mọi ngôn ngữ trên thế giới và hết sức khoa học. C.Mác cũng đã từng nói “Ngôn ngữ là tinh thần của dân tộc và tinh thần của dân tộc chính là ngôn ngữ của nó”. Bác còn dạy bảo, chúng ta cần phải giữ gìn tiếng Việt thật trong sáng và phát triển tiếng Việt ngày càng thêm phong phú. Chỉ tính từ tháng 10 năm 1947 đến tháng 12 năm 1962, trong vòng 15 năm có cả thảy 5 lần Bác trực tiếp nói chuyện về cách viết, cách dùng từ ngữ, cách dùng từ vay mượn (đặc biệt đối với từ mượn Hán Việt). Bác phân tích, phê bình đôi khi khá gay gắt về việc dùng từ sai, lạm dụng từ Hán Việt. Bác chống bệnh ba hoa, bệnh nói chữ, bệnh sính dùng tiếng nước ngoài.

Bác không chống việc vay mượn mà chỉ chống việc vay mượn không đúng lúc, đúng chỗ. Chính Bác là tấm gương đi đầu trong việc giữ gìn sự trong sáng tiếng Việt. Có thể kể vô vàn thí dụ, Bác thay các từ: “không phận, hải phận, hội hồng thập tự, phi trường, phi công, buồng hàng hải, luật hôn nhân...” bằng các từ dễ hiểu: “vùng trời, vùng biển, hội chữ thập đỏ, sân bay, giặc lái (khi dùng với địch), buồng lái, luật lấy vợ lấy chồng...” Về mặt nói viết tiếng Việt, Bác rất hóm hỉnh. Hồi còn ở chiến khu Việt Bắc, Bác đi ngựa thăm đồng bào, mọi người đổ xô ra hoan hô: “Hồ Chủ tịch muôn năm”, con ngựa sợ quá cứ lồng lên, Bác cười xua tay nói “Cứ hoan hô kéo dài thế này Bác không được năm nào bây giờ!”. Lần khác, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam đón Bác đến thăm, khẩu hiệu căng lên “Hồ Chủ tịch muôn năm” nhưng đều không có dấu. Bác không đi vào cổng căng khẩu hiệu mà đi vòng ra phía sau và đùa rằng “Các cô cất khẩu hiệu như vậy người ta sẽ đọc là: “Hồ Chủ tịch muôn năm”! Khi giặc Mỹ leo thang chiến tranh đánh phá miền Bắc, một đồng chí ở Báo Nhân Dân viết bài xã luận, phần trên nêu cụ thể tội ác của đế quốc Mỹ, phần dưới kết luận bằng một câu rất đanh thép: “Rõ ràng, đế quốc Mỹ đang lao đầu vào cuộc phiêu lưu quân sự mới”. Đồng chí đưa báo cho Bác xem, Bác gạch bỏ nhiều chỗ, duy chỉ có chữ từ “lao đầu” có dấu gạch đỏ, đồng chí không hiểu vì sao, tự nhủ: “Hay là Bác gạch nhầm chăng?” đồng chí ngập ngừng mà không dám hỏi. Thấy dáng vẻ lúng túng, Bác hiểu ý, Bác bảo đưa bài báo Bác xem lại, rồi Bác lấy bút chì đỏ gạch chéo chữ “đầu”, Bác bảo “Chú đọc đi”, đồng chí buộc phải đọc: “Rõ ràng đế quốc Mỹ đang lao vào một cuộc phiêu lưu quân sự mới”. Bác hỏi tiếp “Thế có được không?”. Đồng chí trả lời “Đạ, được ạ!”. Bác vui đùa tiếp lời “Này, đế quốc Mỹ không những lao đầu

mà còn lao cả đít nữa kia. Viết như thế là thừa, công nhân phải tôn công sắp thêm chữ, báo tốn thêm một ô chữ không cần thiết. Nói, viết cần nên tiết kiệm, rõ ràng, đủ ý”.

Lần khác báo đưa tin: “Chiều ngày... quân dân ta đã bắn rơi và bắn hỏng 5 máy bay địch”. Xem báo, Bác cho gọi ban biên tập đến và nói: “*Bắn hỏng* là bắn không trúng, bắn trật chứ gì. Viết thế gây hiểu nhầm, nên viết “bắn bị thương” rõ nghĩa hơn.

Có biết bao nhiêu thí dụ cụ thể về việc Bác sửa chữa việc dùng từ sai, không chính xác trên sách vở, báo chí. Trong khi nói chuyện hay trong các bài viết, Bác phổ thông hóa bằng cách so sánh, đưa ca dao tục ngữ, nhại Kiều, tự sáng tác để quần chúng “dễ hiểu, dễ nhớ, dễ làm theo”. Chúng ta có được vinh dự là thế giới đã rất hiểu về Bác, đánh giá rất đúng về Bác.

Để kết luận bài viết, tôi xin mượn lời của tiến sĩ Modagat Ahmed, Giám đốc UNESCO khu vực châu Á - Thái Bình Dương đọc trong buổi Hội thảo quốc tế kỷ niệm 100 năm ngày sinh của Bác Hồ: “Hồ Chí Minh đã thành công trong việc liên kết sắc thái văn hóa vào một nền văn hóa Việt Nam duy nhất... Cuộc đời của Người mang ảnh hưởng của những giá trị và truyền thống dân tộc, có những đóng góp lớn lao vào việc tạo nên một nền văn hóa Việt Nam hiện đại”. (4)

### **Chú thích:**

(1) Trước đó 1 năm, năm 1989, Thủ tướng Ấn Độ Neru được UNESCO công nhận “Nhà quán quân của phong trào giải phóng dân tộc”. Hồ Chủ tịch là người thứ 21 về danh nhân văn hóa thế giới.

(2) Trích dẫn theo Hà Quốc Hữu, trong bài viết “Bác Hồ làm câu đối” SGGP 18/5/2000.

(3) Lý Gia Trung, “Từ hồ Vị Danh đến hồ Hoàn Kiếm” (Tùng Vị Danh hồ đến Hoàn Kiếm hồ), Nhà xuất bản Nhân dân Từ Xuyên. Hồ Vị Danh, hồ đẹp nổi tiếng ở trường Đại học Bắc Kinh, nơi tác giả học đại học, biểu tượng của Đại học Bắc Kinh, trường đại học trọng điểm số 1 của Trung Quốc. Nơi đây mùa đông trọt băng, mùa hè chèo thuyền hết sức thú vị. Hồ Hoàn Kiếm nằm ngay giữa trung tâm thủ đô Hà Nội, nơi tác giả làm công tác ngoại giao khoảng thời gian gần 20 năm (N.T.C).

(4) Sách đã dẫn, Lý Gia Trung “Từ hồ Vị Danh...” nguyên bản chữ Hán, trang 52 - 53.

(5) Trung Hiền - những tiên tri thiên tài của Bác Hồ - Nhà xuất bản Nghệ An (tái bản

*lần thứ 3) Tháng 3/2006. trang 74.*

**Tóm tắt:****Học tập gương Bác Hồ từ bình diện văn hoá**

Cách nay 20 năm, tháng 11 năm 1987, Đại hội đồng UNESCO của Liên Hiệp Quốc đã phong tặng Hồ Chủ tịch danh hiệu “Anh hùng giải phóng dân tộc, nhà văn hóa kiệt xuất”. Tư tưởng, đạo đức của Người đã lan tỏa ra khắp năm châu bốn biển. Từ bình diện văn hóa, trong cuộc sống đời thường, trong giao tiếp hàng ngày, Người đã để lại bao ấn tượng sâu sắc và nhiều bài học quý giá không sao nói hết được. Ở tầm vĩ mô, thơ văn của Người, những bài viết của Người là những tác phẩm bất hủ, lưu truyền mãi cho các thế hệ mai sau. Càng đọc, ta càng cảm nhận tư duy nhận thức uyên bác, sự hiểu biết sâu rộng của Người; và càng thấm thía rằng, Người thật xứng đáng là danh nhân văn hóa kiệt xuất.

**Abstract:****Follow the example of Ho Chi Minh – from the cultural perspective**

20 years ago, in November 1987, General Assembly UNESCO conferred the title “National Liberation Hero, Prominent Cultural Celebrity” to President Ho Chi Minh. His thought and moral values pervaded all around the world. From the cultural perspective, in everyday life and communication, he made deep impressions on us and left many valuable lessons to us. On macroscopic level, Ho Chi Minh’s poetries and articles all became immortal works. They have been handed down to posterity. The more we read them, the more we know about his erudite thoughts and his profound knowledge; we understand more clearly that Ho Chi Minh was really The Preeminent Cultural Celebrity.